TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị Thu T,** sinh năm xxxx. Địa chỉ: Số x đường H, phường T4, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Huỳnh Văn T1**, sinh năm xxxx. Địa chỉ: Ấp N1, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Huỳnh Văn T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Huỳnh Văn T1 thống nhất có 02 con chung tên Huỳnh Văn T2 (nam), sinh ngày xxxx và Huỳnh Văn T3 (nam), sinh ngày xxxx. Bà T và ông T1 thống nhất cháu T2, cháu T3 sẽ do bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T1 không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T2 và cháu T3, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về T3 sản chung, nợ chung: Bà T, ông T1 xác định không có.

- Về lệ phí Tòa án: Bà T, ông T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng, bà T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông T1, chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp thành lệ phí.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Huỳnh Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Huỳnh Văn T2 (nam), sinh ngày xxxx và Huỳnh Văn T3 (nam), sinh ngày xxxx cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T1 không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T2 và cháu T3, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về T3 sản chung, nợ chung: Bà T và ông T1 xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà T, ông T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông T1, bà T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà T được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000398 ngày 02-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- UBND P. Tân An;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng